

THÔNG BÁO

Công nhận kết quả trúng tuyển kỳ tuyển dụng công chức cấp xã huyện Mỹ Xuyên năm 2020

Căn cứ Quyết định số 1451/QĐ-UBND ngày 19/4/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Mỹ Xuyên về việc phê duyệt kết quả tuyển dụng công chức cấp xã huyện Mỹ Xuyên năm 2020;

Phòng Nội vụ thông báo các thí sinh có tên sau (theo danh sách đính kèm) trúng tuyển kỳ tuyển dụng công chức cấp xã huyện Mỹ Xuyên năm 2020.

Đề nghị các thí sinh có tên trên đến Phòng Nội vụ huyện Mỹ Xuyên, địa chỉ: Số 03C, đường Lê Lợi, ấp Châu Thành, thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng theo quy định. Hồ sơ gồm:

1. Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cơ quan, đơn vị nơi công tác hoặc cư trú;
2. Bản sao giấy khai sinh;
3. Bản sao có chứng thực các văn bằng (bao gồm bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, bằng tốt nghiệp chuyên môn), chứng chỉ ngoại ngữ, tin học theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;
4. Phiếu lý lịch tư pháp do Sở Tư pháp nơi thường trú cấp;
5. Giấy chứng nhận sức khỏe có kết luận đầy đủ sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp theo quy định – trong thời hạn 30 ngày;
6. Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng công chức (nếu có);
7. Bản ghi quá trình đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp (nếu có).

Lưu ý: Hồ sơ được đựng vào một phong bì riêng, bên ngoài bì đựng hồ sơ ghi rõ họ tên, thành phần hồ sơ, số điện thoại liên hệ.

Thời gian bổ sung hồ sơ từ ngày ra Thông báo đến **hết ngày 04/5/2021**.

Phòng Nội vụ trân trọng thông báo./.

Nơi nhận :

- Thí sinh có tên theo danh sách;
- CT, các PCT. UBND huyện;
- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Công thông tin điện tử;
- Lưu: PNV.

TRƯỞNG PHÒNG



Nghị quyết
Ngô Thị Diễm

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN KỲ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC CẤP XÃ HUYỆN MỸ XUYỀN NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số 05 /TB-PNV ngày 20 tháng 4 năm 2021 của Phòng Nội vụ huyện Mỹ Xuyên)



STT	Số báo danh	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Hộ khẩu thường trú (ấp, xã, huyện, tỉnh)	Chỉ tiêu tuyển dụng	Đăng ký dự tuyển		Trình độ đào tạo, bồi dưỡng				Đối tượng ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (18=16+17)	Ghi chú	
			Nam	Nữ				Ngạch dự tuyển	Mã số	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Ngoại ngữ	Tin học						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	
TỔNG SỐ: 13 THÍ SINH.							13												
I.		Vị trí việc làm: Văn phòng - Thống kê Ủy ban nhân dân thị trấn Mỹ Xuyên					1												
1	03	Nguyễn Bình Phương	14/10/1990		Kinh	Ấp Thanh Lợi, Thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng	Chuyên viên	01.003	Đại học	Luật	B	CD TT	Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	53,5	2,5	56	Đạt		
II.		Vị trí việc làm: Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường Ủy ban nhân dân xã Đại Tâm					1												
1	09	Trương Thị Ngọc Diễm		10/11/1995	Khmer	Ấp Sô La 1, Xã Tham Đôn, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng	Chuyên viên	01.003	Đại học	Quản lý đất đai	C	A	Dân tộc thiểu số	60	5	65	Đạt		
III.		Vị trí việc làm: Văn phòng - Thống kê Ủy ban nhân dân xã Thạnh Phú					1												
1	20	Mai Thị Bạch Huệ		7/1/1988	Kinh	Ấp Sóc Bung, Xã Thạnh Phú, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng	Chuyên viên	01.003	Đại học	Luật	B	A	Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	76	2,5	78,5	Đạt		
IV.		Vị trí việc làm: Tư pháp - Hộ tịch Ủy ban nhân dân xã Thạnh Quới					1												
1	35	Nguyễn Thị Dạ Thảo		11/8/1993	Kinh	Ấp Thanh Hòa, Xã Thạnh Quới, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng	Chuyên viên	01.003	Đại học	Luật	B	B	Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	78	2,5	80,5	Đạt		
V.		Vị trí việc làm: Tư pháp - Hộ tịch Ủy ban nhân dân xã Hòa Tú 1					1												
1	41	Trần Thị Bích Thảo		18/11/1990	Kinh	Ấp Hòa Trung, Xã Hòa Tú 1, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng	Chuyên viên	01.003	Đại học	Luật	B	A	Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	68	2,5	70,5	Đạt		
VI.		Vị trí việc làm: Văn phòng - Thống kê Ủy ban nhân dân xã Hòa Tú 1					1												
1	43	Nguyễn Thị Ly		12/10/1993	Kinh	Ấp Hòa Tân, Xã Ngọc Tổ, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng	Chuyên viên	01.003	Đại học	Luật	C	A		59	0	59	Đạt		
VII.		Vị trí việc làm: Tư pháp - Hộ tịch Ủy ban nhân dân xã Hòa Tú 2					2												
1	46	Phan Hoàng Chuyện	27/5/1997		Kinh	Ấp Hòa Phú, Xã Hòa Tú 2, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng	Chuyên viên	01.003	Đại học	Luật	B	CNTT cơ bản		90	0	90	Đạt		



STT	Số báo danh	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Hộ khẩu thường trú (ấp, xã, huyện, tỉnh)	Chỉ tiêu tuyển dụng	Đăng ký dự tuyển		Trình độ đào tạo, bồi dưỡng				Đối tượng ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (18=16+17)	Ghi chú	
			Nam	Nữ				Ngạch dự tuyển	Mã số	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Ngoại ngữ	Tin học						
2	50	Nguyễn Thị Thu Nhanh		28/2/1991	Kinh	Ấp Hòa Phường, Xã Hòa Tú 1, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng		Chuyên viên	01.003	Đại học	Luật	B	A	Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	55	2,5	57,5	Đạt	
VIII.	Vị trí việc làm: Văn phòng - Thống kê Ủy ban nhân dân xã Hòa Tú 2						2												
1	58	Đoàn Thị Lệ		18/2/1989	Kinh	Ấp Hòa Bạch, Xã Hòa Tú 2, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng		Chuyên viên	01.003	Đại học	Luật	C	A	Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	60	2,5	62,5	Đạt	
2	60	Nguyễn Thị Trúc		01/01/1985	Kinh	Ấp Minh Duy, Xã Hòa Tú 2, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng		Chuyên viên	01.003	Đại học	Hành chính học	B	B	Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	54	2,5	56,5	Đạt	
IX.	Vị trí việc làm: Tư pháp - Hộ tịch Ủy ban nhân dân xã Gia Hòa 1						1												
1	61	Trần Hồng Chuyển	09/10/1992		Kinh	Ấp Bình Hòa, Xã Gia Hòa 2, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng		Chuyên viên	01.003	Đại học	Luật	B	B	Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	65	2,5	67,5	Đạt	
X.	Vị trí việc làm: Tư pháp - Hộ tịch Ủy ban nhân dân xã Ngọc Tố						1												
1	68	Võ Thanh Bình	16/3/1990		Kinh	Ấp Trần Minh Quyền, Xã Ngọc Tố, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng		Chuyên viên	01.003	Đại học	Luật	B	B	Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	78	2,5	80,5	Đạt	
XI.	Vị trí việc làm: Văn hóa - Xã hội Ủy ban nhân dân xã Ngọc Tố						1												
1	73	Trần Minh Kha	12/9/1985		Kinh	Ấp Hòa Thọ, Xã Ngọc Đông, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng		Chuyên viên	01.003	Đại học	Quản lý nhà nước	B	B	Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự; Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	77,5	2,5	80	Đạt	

